

## GIỚI THIỆU NỘI DUNG CƠ BẢN

**Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư**  
(*Tài liệu phục vụ phổ biến, tuyên truyền pháp luật*)

### 1. Tên văn bản quy phạm pháp luật

Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư.

### 2. Hiệu lực thi hành

- Thông tư có hiệu lực kể từ ngày 15/8/2022.

- Trường hợp công chức, viên chức hành chính có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức chuyên ngành hành chính theo quy định của pháp luật trước ngày 30/6/2022 thì được xác định là đáp ứng yêu cầu về chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với ngạch công chức và tương đương tương ứng, được sử dụng khi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức hành chính.

### 3. Sự cần thiết, mục đích ban hành

Tại Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư không quy định yêu cầu về chứng chỉ ngoại ngữ, tin học trong tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng mà chỉ quy định về năng lực sử dụng được ngoại ngữ, tin học trong tiêu chuẩn về năng lực; rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định về chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức chuyên ngành hành chính (ngạch chuyên viên cao cấp, ngạch chuyên viên chính, ngạch chuyên viên); không quy định văn bằng được đào tạo về chuyên môn tại các cơ sở giáo dục đại học thay thế cho chứng chỉ quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức.

Một trong những nhiệm vụ được nêu tại điểm b khoản 4 Mục III Điều 1 Nghị quyết 76/NQ-CP<sup>1</sup> là sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức. Ngoài ra, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (tại Công văn

---

<sup>1</sup> Nghị quyết số 76-NQ/CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030

số 3845/VPCP-TCCV ngày 10/6/2021 của Văn phòng Chính phủ) về việc rà soát, cắt giảm chứng chỉ bồi dưỡng không phù hợp đối với công chức, viên chức, Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 89/2021/NĐ-CP<sup>2</sup>. Theo đó, tại Nghị định số 89/2021/NĐ-CP đã sửa đổi, bổ sung quy định về chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức giữ ngạch tương ứng (quy định khoản 3 Điều 17 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 89/2021/NĐ-CP).

Do vậy, để thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP, cũng như bảo đảm phù hợp với nội dung quy định mới của Nghị định số 89/2021/NĐ-CP, việc xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV là cần thiết.

#### **4. Nội dung Thông tư**

Thông tư gồm có 03 Điều, cụ thể:

- Điều 1: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV.
- Điều 2: Hiệu lực thi hành và điều khoản áp dụng.
- Điều 3: Trách nhiệm thi hành.

#### **b) Về nội dung cơ bản Thông tư:**

Thông tư sửa đổi, bổ sung quy định về năng lực sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc theo yêu cầu của vị trí việc làm; quy định về chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức các ngạch chuyên viên, chuyên viên chính và chuyên viên cao cấp; về trình độ đào tạo của công chức ngạch văn thư viên chính và văn thư viên, bảo đảm phù hợp với Nghị định số 89/2021/NĐ-CP và yêu cầu của thực tiễn.

#### **5. Những nội dung chính sách, quy định trong văn bản quy phạm pháp luật**

- Thế nào là "sử dụng được" ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số: Thông tư có quy định năng lực sử dụng được ngoại ngữ hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm là bảo đảm sự linh hoạt trong việc sử dụng năng lực ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm, phù hợp với tính chất, đặc điểm hoạt động, chức năng, nhiệm vụ trong từng cơ quan, tổ chức. Việc sử dụng năng lực ngoại ngữ ở trình độ nào ứng với vị trí việc làm nào do Bộ, ngành theo nhiệm vụ được phân công quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP<sup>3</sup>.

<sup>2</sup> Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

<sup>3</sup> Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức

- Thế nào là "tương đương": Nghị định số 89/2021/NĐ-CP quy định chỉ có một loại chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước chung cho công chức ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương; chuyên viên chính và tương đương; chuyên viên và tương đương. Theo đó, cụm từ "tương đương" để chỉ các ngạch công chức chuyên ngành khác tương ứng với ngạch công chức chuyên ngành hành chính (chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên). Việc xác định tính "tương đương" của ngạch công chức các chuyên ngành khác nhau hiện nay chủ yếu dựa vào hệ số lương của ngạch được xếp theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP<sup>4</sup>./.

---

<sup>4</sup> Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang